

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang
với các địa phương nước ngoài, giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thỏa thuận quốc tế ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban Nhân dân cấp huyện; Ủy ban Nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức;

Căn cứ Nghị định số 65/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Theo đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 20/TTr-SNgV ngày 14/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài, giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Ngoại giao (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH;
 - + Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
 - + Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

ĐỀ ÁN**Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang
với các địa phương nước ngoài, giai đoạn 2021-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2021
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ và kinh tế tri thức đã gỡ bỏ nhiều rào cản giữa các quốc gia, khu vực, đưa toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế thành xu thế phát triển tất yếu của thế giới hiện nay, giúp các quốc gia nhanh chóng tiếp cận khoa học kỹ thuật hiện đại, rút ngắn quá trình gia nhập thị trường quốc tế. Hội nhập quốc tế của mỗi quốc gia luôn có sự đóng góp tích cực của các địa phương. Thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tham gia vào quá trình hội nhập quốc tế; xây dựng hình ảnh và vị thế của địa phương với các đối tác quốc tế; có cơ hội tham gia các diễn đàn song phương và đa phương trên các lĩnh vực với các địa phương trên thế giới. Cho đến nay, cả nước đã có khoảng 50 tỉnh, thành phố và địa phương trực thuộc thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài; nhiều địa phương của các quốc gia: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước khu vực ASEAN, EU đã ký thỏa thuận hợp tác với địa phương của Việt Nam, tạo mối quan hệ hợp tác sâu rộng, đem lại lợi ích thiết thực trong nhiều lĩnh vực. Mặc dù tỉnh Bắc Giang đã có định hướng phát triển quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài, song trong thời gian qua, hoạt động này chưa thực sự phát triển.

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN****I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Tỉnh Bắc Giang thuộc khu vực Đông Bắc Việt Nam, tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên. Diện tích tự nhiên 3.895 km², địa hình miền núi nhưng có cả vùng trung du, đồng bằng xen kẽ. Dân số trên 1,8 triệu người, trong đó dân số trong độ tuổi lao động trên 1,1 triệu người.

Bắc Giang có vị trí địa lý và điều kiện kinh tế - xã hội khá thuận lợi cho hoạt động hợp tác quốc tế. Là tỉnh thuộc vùng Thủ đô Hà Nội và nằm trên hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; cách không xa các trung tâm công nghiệp, đô thị lớn của “Tam giác kinh tế phát triển”: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, thuận lợi trong kết nối với các trung tâm kinh tế trong và ngoài nước như: Hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài (thuộc Hành lang xuyên Á Nam Ninh - Singapore), hành lang kinh tế Côn Minh -

Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh - Nam Ninh. Hệ thống giao thông của tỉnh tương đối thuận lợi với hệ thống đường bộ, đường sắt và đường sông, kết nối với các trung tâm kinh tế, cửa khẩu, các cảng hàng không, hàng hải quốc tế.

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã thực hiện sáng tạo đường lối đổi mới của Đảng vào tình hình thực tiễn của địa phương, nỗ lực vượt qua khó khăn, vừa phát huy tối đa nội lực, vừa tranh thủ thu hút các nguồn lực từ bên ngoài phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, do vậy đã có những bước phát triển mạnh mẽ, toàn diện trên các lĩnh vực.

Đặc biệt, nền kinh tế của tỉnh có mức độ giao lưu quốc tế tương đối cao. Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại với các đối tác nước ngoài được triển khai thường xuyên, trên địa bàn tỉnh hiện có doanh nghiệp của hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư sản xuất kinh doanh, góp phần quan trọng duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2016-2020 ở mức cao, trung bình đạt 14%/năm. Ngành công nghiệp phát triển nhanh và trở thành động lực chính cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Bắc Giang trong nhiều năm nằm trong top đầu cả nước về thu hút FDI. Tính đến hết tháng 6/2021, trên địa bàn tỉnh có 482 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đạt 6.822 triệu USD. Kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2020 đạt 21,8 tỷ USD; gấp hơn 4 lần tổng GRDP của tỉnh (Quy mô GRDP tỉnh Bắc Giang năm 2020 tương đương 5,3 tỷ USD). Nông nghiệp đã hình thành các vùng sản xuất hàng hóa về cây ăn quả, rau, thủy sản, gia súc, gia cầm chất lượng cao, quy mô lớn, an toàn sinh học, phục vụ cho nhu cầu trong nước và đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu. Một số nông sản chủ lực của tỉnh đã chinh phục được những thị trường khó tính và được đánh giá cao. Làng nghề truyền thống đã phát huy được tiềm năng, lợi thế với những sản phẩm truyền thống đặc trưng vùng miền. Đã hình thành các loại hình du lịch, điểm tham quan du lịch tâm linh, thiên nhiên, sinh thái, văn hóa cộng đồng, thể thao - giải trí, nghỉ dưỡng có sức thu hút đối với du khách trong và ngoài nước. Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển, dạy và học ngoại ngữ (tiếng Anh) trong các trường phổ thông được đẩy mạnh, đào tạo và liên kết với các đối tác nước ngoài để đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao được quan tâm thúc đẩy. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, quan hệ hợp tác của tỉnh với các đối tác nước ngoài tiếp tục mở rộng; hình ảnh đất nước, con người Bắc Giang được quảng bá rộng rãi đến bạn bè quốc tế.

Tuy nhiên, đối tác trong quan hệ hợp tác của tỉnh chủ yếu là các cơ quan, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, hầu như chưa có các đối tác hợp tác tại nước ngoài. Do vậy hoạt động hợp tác quốc tế của tỉnh còn hạn chế về phạm vi, lĩnh vực, quy mô hợp tác, tính chủ động chưa cao, khó xác định kế hoạch dài hạn về đối tác và lĩnh vực hợp tác, hiệu quả hội nhập quốc tế do đó bị ảnh hưởng. Trong khi đó, đối với hội nhập quốc tế ở cấp địa phương, việc thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài cần được coi trọng, hoạt động này thể hiện uy tín của của địa phương với đối tác quốc tế. Về kinh tế, hợp tác quốc tế cấp địa phương mở ra các cơ hội thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch giữa tỉnh, các huyện, thành phố với các địa phương nước ngoài một cách trọng tâm, trọng điểm và lâu dài; hỗ trợ lẫn nhau trong xây dựng và tham gia các chuỗi sản xuất và cung

ứng toàn cầu. Đồng thời có thể mở rộng trao đổi kinh nghiệm trong quản lý kinh tế, quản lý các vấn đề xã hội, thu hút đầu tư, thúc đẩy thương mại quốc tế, hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực; trao đổi lao động, chuyên gia; phát triển khoa học và công nghệ, y tế, giáo dục, quảng bá văn hóa, bảo vệ môi trường...

Trong thời gian tới, dù tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, song toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế vẫn là xu thế chủ đạo. Cùng với cạnh tranh, các quốc gia đều có xu hướng gia tăng hợp tác để tạo thuận lợi trong quan hệ về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội cũng như cùng đối phó với các vấn đề có tính toàn cầu như: an ninh, biến đổi khí hậu, dịch bệnh,...

Sau 35 năm đổi mới, Việt Nam ngày càng nâng cao uy tín, vị thế trên trường quốc tế, năng lực hội nhập quốc tế được nâng lên rõ rệt. Đảng và Nhà nước ta tiếp tục chỉ đạo thực hiện quan điểm hội nhập toàn diện và nâng cao vị thế, vai trò quốc tế của nước ta. Vì vậy, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế của từng địa phương cần được nâng tầm, tăng tính chủ động và mở rộng đối tác, lĩnh vực để góp phần vào hoạt động đối ngoại của cả nước. Với những thuận lợi về vị trí địa lý, tiềm năng phát triển và hợp tác quốc tế về công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và kết quả phát triển kinh tế vượt bậc trong thời gian qua, tỉnh Bắc Giang đang trong giai đoạn thuận lợi để mở rộng hợp tác quốc tế, thiết lập quan hệ hợp tác chính thức với các đối tác, địa phương nước ngoài. Việc thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài tiếp tục tạo điều kiện để tỉnh và các địa phương có nét tương đồng, có thể mạnh tương hỗ triển khai hợp tác hiệu quả, đem lại lợi ích thiết thực, tạo thêm nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh toàn diện và vững chắc và góp phần thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Nhằm tạo động lực, phương hướng mới cho hoạt động đối ngoại của tỉnh; định hướng và thực hiện hiệu quả hoạt động thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương giữa tỉnh, các huyện, thành phố của tỉnh với các địa phương nước ngoài trong thời gian tới, việc xây dựng Đề án **“Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025”** là hết sức cần thiết.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Thỏa thuận quốc tế ngày 13/11/2020;
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh tổng cục, cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban Nhân dân cấp huyện; Ủy ban Nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới; cơ quan cấp tỉnh của tổ chức;
- Nghị định số 65/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế.

2. Văn bản chỉ đạo, điều hành

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030;

- Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về Hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;
- Chỉ thị số 15-CT/TTg ngày 07/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;
- Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 30/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) và Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW về hội nhập quốc tế;
- Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 30/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về hội nhập quốc tế.

Phần thứ hai

CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ CẤP ĐỊA PHƯƠNG

GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ CẤP ĐỊA PHƯƠNG

Trong giai đoạn 2016-2020, công tác đối ngoại nói chung, trong đó có công tác hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh được lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả. Nhằm quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Bắc Giang tới các đối tác quốc tế, trong đó có các địa phương nước ngoài, lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tiếp và làm việc với gần 100 đoàn khách quốc tế, trong đó có các đoàn đại biểu cấp cao của các nước, lãnh đạo các địa phương nước ngoài; tỉnh tổ chức 06 đoàn công tác tới thăm và làm việc với các địa phương nước ngoài. Đồng thời, các cơ quan, địa phương trong tỉnh cũng tăng cường trao đổi các đoàn ra, đoàn vào với các đối tác, địa phương nước ngoài. Thông qua các cuộc tiếp xúc, làm việc trong và ngoài nước, mối quan hệ giữa tỉnh Bắc Giang với địa phương các nước như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào... bước đầu được hình thành.

Quan hệ hợp tác đầu tư, thương mại, lao động, nông nghiệp, giáo dục, y tế, văn hóa giữa tỉnh với các đối tác quốc tế ngày càng phát triển. Hội nhập quốc tế của tỉnh trên nhiều lĩnh vực trở thành điểm sáng của cả nước. Giai đoạn từ 2016-2020, tỉnh Bắc Giang thu hút được mới 299 dự án FDI, vốn đăng ký đạt 2.970

triệu USD, điều chỉnh tăng vốn cho 173 dự án, tổng vốn bổ sung đạt 1.108,53 triệu USD. Tỉnh đã tiếp nhận và triển khai 26 dự án và tiểu dự án ODA với tổng số vốn cam kết tài trợ đạt khoảng 2.122 tỷ đồng với tổng số vốn đã giải ngân thực hiện đạt 1.391 tỷ đồng (đạt khoảng 65,55% giá trị cam kết). Kim ngạch xuất khẩu duy trì được tốc độ tăng trưởng khá cao, bình quân đạt 34,8%/năm, năm 2020 ước đạt 11,2 tỷ USD; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 10,6 tỷ USD. Các thị trường xuất khẩu chính bao gồm: Trung Quốc chiếm 34,5%, Hàn Quốc chiếm 20,4%, Mỹ chiếm 20%... thị trường nhập khẩu chính là Trung Quốc chiếm 36,9%, Hàn Quốc chiếm 35%.

Tỉnh đã ký và cho phép các cơ quan, địa phương ký hơn 20 thỏa thuận hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, trong đó có 02 bản thỏa thuận hợp tác cấp địa phương. Đồng thời, hằng năm, tỉnh tổ chức các hội nghị quốc tế, trong đó tiêu biểu là các hội nghị xúc tiến và tiêu thụ vải thiều tại các địa phương của Trung Quốc; hội nghị tại tỉnh với sự tham gia của đại diện doanh nghiệp các nước: Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Singapore, Australia.

Hoạt động đối ngoại nhân dân tiếp tục được quan tâm. 08 hội hữu nghị song phương cấp tỉnh đã được tổ chức; kết hợp các hoạt động giao lưu nhân dân và hợp tác về kinh tế, thương mại, văn hóa, khoa học kỹ thuật, du lịch và một số lĩnh vực khác, góp phần tăng cường mối quan hệ hữu nghị giữa nhân dân tỉnh Bắc Giang với nhân dân các nước. Trong giai đoạn 2016-2020, toàn tỉnh tiếp nhận mới 43 dự án viện trợ PCPNN với tổng vốn cam kết viện trợ đạt hơn 3,4 triệu USD, 66 khoản viện trợ phi dự án bằng tiền và hiện vật với giá trị hơn 1,6 triệu USD và hơn 10 khoản viện trợ phi dự án dưới dạng chuyên gia, tình nguyện viên nước ngoài.

Thông qua công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, những đặc trưng văn hóa, hình ảnh vùng đất, con người Bắc Giang được tăng cường quảng bá đến bạn bè quốc tế, các địa phương nước ngoài. Các hoạt động văn hóa như Gặp mặt Ngoại giao đoàn, Giao lưu văn hóa Nhật Bản, Giao lưu văn hóa Hàn Quốc, trình diễn dân ca quan họ Bắc Giang tại Nhật Bản, trồng cây hoa anh đào, cây bồ đề,... góp phần không nhỏ đưa hình ảnh của Bắc Giang tới các địa phương nước ngoài gần gũi và sinh động hơn; đồng thời, giới thiệu văn hóa các nước tới nhân dân trong tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh đã chú trọng tới công tác vận động người Việt Nam, người Bắc Giang ở nước ngoài góp phần vào xây dựng quan hệ hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang với địa phương nước ngoài.

Như vậy, trong giai đoạn 2016-2020, việc phát triển quan hệ hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang với các đối tác nước ngoài, trong đó có các địa phương nước ngoài đã được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức, trên nhiều lĩnh vực và đã có 02 thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương được ký kết. Cụ thể như sau:

1. Hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài

1.1. Với các tỉnh của Lào

Tỉnh Bắc Giang trước đây đã cử hàng nghìn quân tình nguyện và chuyên gia giúp Lào, chủ yếu ở tỉnh Xiêng Khoảng, trong đó có hơn 1.000 người đã hy sinh và hàng nghìn thương binh. Trong những năm qua, Liên hiệp các Tổ chức

hữu nghị và Hội Hữu nghị Việt - Lào tỉnh đã tổ chức các đoàn cán bộ, quân tình nguyện tới thăm Xiêng Khoảng. Năm 2019, đoàn của tỉnh Bắc Giang đã trao tặng 150 cây vải thiều, 100 cây na, 70 cây bưởi cho huyện Hủa Phăn, tỉnh Xiêng Khoảng. Hiện các cây được chăm sóc và phát triển tốt.

Ngày 09/8/2021, nhân chuyến thăm hữu nghị chính thức của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước ta tới Lào, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và Tỉnh trưởng tỉnh Xay Sôm Bun đã ký Thỏa thuận hợp tác giữa hai tỉnh giai đoạn 2021-2025.

1.2. Với các tỉnh của Trung Quốc:

- *Với tỉnh Quảng Tây:* Sở Ngoại vụ đã có buổi làm việc với Cục Ngoại vụ và Vụ Đông Bắc Á (Bộ Ngoại giao) để hỗ trợ trao đổi thiện chí hợp tác cấp địa phương với tỉnh Quảng Tây. Trong thời gian qua, thị Bằng Tường (Quảng Tây) cùng với huyện Hà Khâu (Vân Nam) thường xuyên phối hợp với tỉnh Bắc Giang tổ chức các hội nghị quảng bá, xúc tiến tiêu thụ nông sản của tỉnh Bắc Giang tại Trung Quốc, trọng tâm là vải thiều Lục Ngạn.

- *Với tỉnh Hồ Nam:* Năm 2018, theo giới thiệu của Công ty Lens (doanh nghiệp FDI Trung Quốc tại Bắc Giang), phía tỉnh Hồ Nam đã gửi công văn đề nghị sắp xếp chuyến thăm và làm việc giữa Phó Bí thư Tỉnh ủy Hồ Nam với lãnh đạo tỉnh Bắc Giang, trong chuyến thăm đề xuất thiết lập quan hệ hợp tác giữa hai tỉnh. Tuy nhiên do có cuộc họp cấp cao đột xuất nên phía Hồ Nam có văn bản đề hoãn chuyến thăm.

Năm 2019, phía Hồ Nam, thông qua Công ty Lens, tiếp tục đề xuất có chuyến thăm và làm việc giữa lãnh đạo tỉnh Hồ Nam và lãnh đạo tỉnh Bắc Giang tại Bắc Giang vào tháng 02/2020. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid 19 phức tạp nên hai bên thống nhất hoãn trao đổi đoàn tới thời gian thích hợp.

1.3. Với tỉnh Gifu (Nhật Bản): Năm 2017, thông qua Hội Hữu nghị Nhật - Việt vùng Chukyo, đặc biệt là Công ty Yokoi Mould Việt Nam, Chủ tịch tỉnh Bắc Giang đã có công thư gửi Thống đốc tỉnh Gifu bày tỏ thiện chí thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương. Tỉnh Gifu cũng đã có công thư trả lời sẽ xem xét việc thiết lập quan hệ và đề xuất trước hết có trao đổi đoàn để tìm hiểu lẫn nhau.

Năm 2018, trên cơ sở công thư của Thống đốc tỉnh Gifu, Sở Ngoại vụ đã trao đổi phía Công ty Yokoi để thu xếp chương trình trao đổi đoàn của tỉnh Bắc Giang sang thăm tỉnh Gifu, tỉnh Gifu đã sắp xếp chương trình. Tuy nhiên lãnh đạo tỉnh Bắc Giang chưa sắp xếp được thời gian phù hợp.

Năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã gửi công thư chúc mừng Thống đốc tỉnh Gifu tái đắc cử, tiếp tục đề cập đến nội dung thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương và mời Thống đốc tỉnh Gifu phát biểu tại Hội nghị “Bắc Giang - Nhật Bản kết nối vì sự phát triển” năm 2021 dự kiến tổ chức vào ngày 01/6/2021. Thống đốc tỉnh Gifu cũng đã có công thư trả lời, cảm ơn thư chúc mừng của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, xác nhận tiếp tục tham vấn, tìm hiểu thông tin về tỉnh Bắc Giang và nhận lời phát biểu tại Hội nghị bằng video clip.

Nhưng do dịch Covid-19 bùng phát, Hội nghị “Bắc Giang - Nhật Bản kết nối vì sự phát triển” năm 2021 hoãn đến thời điểm phù hợp.

1.4. Với các thành phố của Hàn Quốc

- *Thành phố Pohang*: Năm 2017, thành phố Pohang đã cử đoàn cấp chuyên viên tới làm việc với Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang, đề nghị Sở Ngoại vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh cử đoàn công tác tới Hàn Quốc ký thỏa thuận hợp tác với thành phố Pohang (trọng tâm về lao động). Tuy nhiên, do Pohang đề nghị thời gian xem xét quyết định quá ngắn (01 tuần) trong khi thủ tục ký thỏa thuận quốc tế nhân danh tỉnh và đoàn ra của tỉnh phải xin ý kiến Bộ Ngoại giao nên tỉnh Bắc Giang không thể ký kết theo đề nghị của phía bạn.

- *Thành phố Icheon*: Năm 2018, đại diện thành phố Icheon (cấp chuyên viên) tới làm việc với Sở Ngoại vụ về hợp tác với tỉnh Bắc Giang (trọng tâm là xây dựng thành phố thông minh). Thành phố Icheon có thư mời đoàn của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang thăm và dự Lễ hội Gốm sứ tại Icheon, nhưng Lãnh đạo UBND tỉnh có lịch công tác nên không thể thăm và tham dự Lễ hội được.

- *Thành phố Daejeon*: Hiện nay, Sở Ngoại vụ đã đề xuất với Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam để liên hệ với thành phố Daejeon (thành phố lớn thứ 5 của Hàn Quốc) nhằm trao đổi thiện chí và thông tin hợp tác giữa hai địa phương.

1.5. Với tỉnh Lower Silesia (Ba Lan)

Năm 2019, thông qua Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Hà Nội, tỉnh Lower Silesia cử đoàn công tác của tỉnh và các doanh nghiệp tới làm việc tại tỉnh Bắc Giang về hợp tác giữa hai địa phương (nông nghiệp, du lịch cộng đồng).

Sau buổi làm việc, phía tỉnh Lower Silesia mời đoàn công tác của tỉnh Bắc Giang tới thăm Lower Silesia vào tháng 3/2020 và tham dự Hội chợ của tỉnh. Tỉnh Bắc Giang đã có chủ trương thành lập đoàn; báo cáo Bộ Ngoại giao để Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch đoàn ra của tỉnh tới Ba Lan năm 2020, tuy nhiên do tình hình dịch Covid-19 nên hai bên thống nhất hoãn trao đổi đoàn tới thời điểm thích hợp.

2. Hợp tác giữa các huyện, thành phố của tỉnh với địa phương nước ngoài

2.1. Thỏa thuận hợp tác cấp địa phương đã ký kết

Năm 2019, thành phố Bắc Giang đã ký thỏa thuận hợp tác với thành phố Thái Châu (tỉnh Giang Tô, Trung Quốc). Thỏa thuận hiện nay vẫn còn hiệu lực. Sau khi ký kết, năm 2019, phía thành phố Thái Châu đã cử đoàn công tác và doanh nghiệp tới làm việc, tìm hiểu môi trường đầu tư tại thành phố Bắc Giang.

2.2 Các đối tác đang trao đổi để thiết lập quan hệ hợp tác

- *Thành phố Bắc Giang*: Đang trao đổi hợp tác với quận Seo (Daejoen, Hàn Quốc). Trong các năm 2017, 2018, 2019, hai bên đã trao đổi các đoàn: 1 đoàn cán bộ và 1 đoàn học sinh Bắc Giang tới quận Seo; 2 đoàn cán bộ và 01 đoàn học sinh quận Seo tới Bắc Giang. Ngoài ra, năm 2019, 2020 quận Seo mời cán bộ thành phố Bắc Giang tham dự chương trình đào tạo cán bộ cấp địa

phương. Trường THCS Lê Quý Đôn và trường Trung học Daejeon Munjeong đã ký hợp tác 03 năm 2019-2021 về giáo dục. Năm 2021, Lãnh đạo hai bên đã tổ chức buổi gặp xã giao trực tuyến, trao đổi về kế hoạch hợp tác giữa hai địa phương. Đồng thời, thành phố Bắc Giang hiện đang trao đổi thông tin với thành phố Dangjin (tỉnh Chungcheong-Nam, Hàn Quốc) về hợp tác giữa hai địa phương.

- *Huyện Lục Ngạn*: Trong những năm qua, huyện thường xuyên đón tiếp các doanh nghiệp, thương nhân Trung Quốc, trong đó chủ yếu là thương nhân của huyện Hà Khẩu (tỉnh Vân Nam) và thị Bằng Tường (tỉnh Quảng Tây) Trung Quốc tới thu mua, tiêu thụ vải thiều. Đồng thời, hằng năm, lãnh đạo của huyện Lục Ngạn tham gia đoàn cán bộ của tỉnh Bắc Giang tới làm việc, tổ chức hội nghị với chính quyền nhân dân các huyện Hà Khẩu, thị Bằng Tường về xuất khẩu vải thiều. Các hoạt động đó đã tăng cường hiểu biết lẫn nhau giữa huyện Lục Ngạn và một số địa phương của Trung Quốc, góp phần tăng cường xuất khẩu nông sản chủ lực, đặc trưng của huyện.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Quan hệ hợp tác quốc tế của tỉnh mặc dù đã quan tâm phát triển một số đối tác mới, song chủ yếu vẫn tập trung vào các đối tác truyền thống, các cơ quan, tổ chức quốc tế, nước ngoài tại Việt Nam, chưa triển khai các hoạt động hợp tác cụ thể với các đối tác tại nước ngoài, nhất là các địa phương nước ngoài. Bên cạnh hợp tác về đầu tư phát triển công nghiệp, tiêu thụ một số nông sản chủ lực là chính, hợp tác trên các lĩnh vực khác như: quản lý kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, thúc đẩy thương mại quốc tế, phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, nông thôn, du lịch, văn hóa, giáo dục, đào tạo và trao đổi nhân lực, y tế, khoa học-công nghệ, phát triển đô thị thông minh, bảo vệ môi trường,... còn khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu phát triển của tỉnh.

- Số lượng thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh còn khiêm tốn. Thỏa thuận hợp tác giữa thành phố Bắc Giang và thành phố Thái Châu (Trung Quốc) mới chỉ dừng lại ở việc ký kết, chưa có định hướng, lộ trình triển khai cụ thể. Hợp tác quốc tế địa phương cấp tỉnh mới được thiết lập. Đối với các quốc gia có hợp tác kinh tế với tỉnh vẫn chưa xác định được địa phương nước ngoài cụ thể để phát triển quan hệ hợp tác. Hạn chế này gây khó khăn cho việc thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, xây dựng mối quan hệ hợp tác có tính bền vững, gắn bó, hướng tới lợi ích của cả hai bên trên các lĩnh vực thế mạnh, có khả năng bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình an ninh, chính trị khu vực và thế giới thường xuyên có sự biến động, nên định hướng hợp tác quốc tế của nước ta cũng linh hoạt, mềm dẻo cho phù hợp theo tình hình chung. Công tác đối ngoại của tỉnh cũng cần điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa

phương. Hoạt động đối ngoại tại tỉnh có nhiều nhiệm vụ mới, phát sinh đột xuất cần phải tập trung giải quyết trong ngắn hạn.

- Việc thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài phụ thuộc nhiều vào thiện chí của địa phương đối tác. Trong khi đó, các đối tác nước ngoài chủ yếu mới biết và quan tâm tới các tỉnh, thành phố lớn, phát triển của Việt Nam, các địa phương Việt Nam có chung đường biên giới, có yếu tố lịch sử đặc thù hoặc có danh lam thắng cảnh nổi tiếng thế giới. Trong khi đó, trước đây, điều kiện kinh tế của tỉnh còn khó khăn, năng lực hội nhập, hợp tác quốc tế của tỉnh còn hạn chế, do đó việc đặt vấn đề xây dựng quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài gặp nhiều khó khăn.

- Yêu cầu của công tác hợp tác quốc tế nói chung, trong đó có hợp tác quốc tế cấp địa phương hiện nay là tính hiệu quả, nhất là hiệu quả về quả kinh tế, song để đánh giá hiệu quả khi hai bên chưa trao đổi các đoàn để tìm hiểu kỹ về đối tác là rất khó thực hiện. Việc tìm hiểu qua thông tin đối tác cung cấp khó đánh giá được hết khả năng, hiệu quả hợp tác.

- Nhân lực, tài chính cho công tác đối ngoại, nhất là cho các hoạt động phát triển hợp tác với các địa phương nước ngoài còn nhiều khó khăn. Tình hình dịch bệnh COVID-19 trong những năm gần đây có diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho hoạt động đoàn ra, đoàn vào, gặp gỡ trao đổi thông tin, tìm hiểu đối tác.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về hội nhập quốc tế ở một số ngành, tính liên ngành trong hợp tác quốc tế còn hạn chế; các huyện, thành phố chưa thực sự chú trọng đến hoạt động hợp tác quốc tế, xác định lĩnh vực cụ thể có nhu cầu hợp tác, chủ động tìm kiếm đối tác. Nhiều doanh nghiệp chưa chủ động nắm bắt thông tin về các đối tác nước ngoài, về các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới mà Việt Nam đã tham gia, ký kết để tận dụng cơ hội phát triển.

- Công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa nhằm quảng bá, giới thiệu tỉnh Bắc Giang tới các địa phương nước ngoài qua các kênh chưa thực sự hiệu quả, hình ảnh của Bắc Giang tới với bạn bè quốc tế còn ít, chưa nổi bật được tiềm năng, thế mạnh phát triển và vẻ đẹp của vùng đất, con người Bắc Giang; chưa thực sự thu hút được sự quan tâm, thiện chí hợp tác của các địa phương nước ngoài.

- Bộ máy làm công tác đối ngoại của tỉnh mới được thành lập từ năm 2013 đến nay, biên chế được giao chỉ đạt hơn 50% so với Đề án thành lập, nhân sự có sự biến động thường xuyên. Các cơ quan, các huyện, thành phố trong tỉnh không có cán bộ chuyên trách làm công tác đối ngoại. Chuyên môn và kỹ năng đối ngoại của cán bộ còn hạn chế so với yêu cầu công tác hiện nay. Bên cạnh đó, cơ quan ngoại vụ địa phương chưa thực sự sáng tạo, tích cực trong công tác tham mưu cho tỉnh thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh chưa quan tâm, nắm rõ các quy định về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh, nên phối hợp với Sở Ngoại vụ chưa chặt chẽ trong các hoạt động đối ngoại. Cách

tiếp cận của một số địa phương trong tỉnh về việc hợp tác với địa phương nước ngoài không còn phù hợp với hoàn cảnh hiện nay, chưa tiếp cận theo hướng hợp tác bình đẳng, hai bên cùng có lợi.

Phần thứ ba
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NỘI DUNG HỢP TÁC, NHIỆM VỤ
VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Hợp tác quốc tế cấp địa phương là một phân quan trọng trong công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân của tỉnh, là tổng hợp các hoạt động hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực với những đối tác cụ thể, phù hợp và có quan hệ tương đối bền vững. Thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế cấp địa phương là góp phần quan trọng vào công tác hợp tác quốc tế, trọng tâm là hợp tác quốc tế về kinh tế.

- Thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài phải phù hợp với định hướng đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đúng quy định của pháp luật; xuất phát từ đặc điểm tình hình, nhu cầu phát triển trước mắt và lâu dài của tỉnh và các huyện, thành phố nhằm mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực cho phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và góp phần giữ vững an ninh, quốc phòng của đất nước; tránh hình thức, lãng phí.

- Thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài là nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm; cần được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh với các cơ quan Trung ương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước có liên quan.

2. Mục tiêu chung

Thiết lập quan hệ hợp tác giữa tỉnh và các huyện, thành phố trong tỉnh với các địa phương nước ngoài có thiện chí hợp tác, có những thế mạnh tương đồng và bổ sung trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh và các huyện, thành phố. Triển khai hiệu quả hợp tác trong những lĩnh vực hai bên cùng quan tâm, đem lại lợi ích thiết thực và bền vững cho cả hai phía, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Giang; xây dựng hình ảnh của tỉnh với bạn bè quốc tế, góp phần thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện của Đảng và Nhà nước.

3. Mục tiêu cụ thể

- Tỉnh trao đổi và thiết lập quan hệ hợp tác với 2-3 địa phương nước ngoài của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào và các nước thuộc khu vực ASEAN, tập trung vào các đối tác đã có trao đổi thiện chí, thông tin, có các hoạt động hợp tác, hữu nghị thực tế.

- Các huyện, thành phố trong tỉnh hợp tác với 2-4 địa phương nước ngoài phù hợp, có lợi thế về phát triển hạ tầng công nghiệp, khu công nghiệp - đô thị,

đô thị thông minh, đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thu hoạch, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Thực hiện nội dung hợp tác đã ký kết với các địa phương nước ngoài đem lại hiệu quả thiết thực; đánh giá hiệu quả và xem xét mở rộng lĩnh vực hợp tác phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh và phía đối tác.

II. NỘI DUNG HỢP TÁC

1. Hợp tác về chính trị

Hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trong xây dựng nền hành chính hiện đại, quản lý và phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế. Ngoài ra, tùy từng đối tác, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, sẽ phối hợp với các Ban của Đảng hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

2. Hợp tác về kinh tế

- Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư; tạo điều kiện cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tìm hiểu môi trường đầu tư; kết nối, hỗ trợ triển khai các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, thương nhân.

- Phối hợp thực hiện xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm hàng hóa công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, hàng nông - lâm - thủy sản đặc trưng, có thế mạnh; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, thương nhân xuất cảnh, nhập cảnh tìm hiểu thị trường, vùng sản xuất, xây dựng mạng lưới, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, sử dụng dịch vụ.

3. Hợp tác về văn hóa - xã hội

- Quảng bá và phát triển du lịch; tổ chức các hoạt động giao lưu, quảng bá văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản, các giá trị văn hóa đương đại; trao đổi kinh nghiệm và hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện các môn thể thao thành tích cao; tổ chức giao lưu nhân dân.

- Trao đổi chuyên gia, lao động. Hợp tác nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, bảo vệ môi trường, thông tin và truyền thông, xây dựng nông thôn, đô thị, cụm công nghiệp, khu công nghiệp.

- Trao đổi, hợp tác trong những lĩnh vực khác theo sự chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh ủy và các lĩnh vực các địa phương có thế mạnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đối ngoại nói chung và hợp tác quốc tế cấp địa phương nói riêng

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, công tác hợp tác cấp địa phương; định hướng đối ngoại của tỉnh và nội dung Đề án tới đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành và các địa phương nhằm nâng cao nhận thức về công tác hợp tác quốc tế cấp địa phương. Quán triệt

sự cần thiết của hoạt động hợp tác quốc tế cấp địa phương như một giải pháp tạo động lực cho sự phát triển của tỉnh và các huyện, thành phố trong xu thế toàn cầu hóa, với tinh thần hợp tác bình đẳng, thực chất và cùng có lợi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt đoàn thể và các hình thức khác nhằm cung cấp cho các tầng lớp nhân dân, doanh nhân, thương nhân thông tin về môi quan hệ gắn bó, sự đóng góp to lớn của bạn bè quốc tế cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây và sự nghiệp đổi mới ngày nay, từ đó thấy được tầm quan trọng và tích cực tham gia hoạt động hợp tác quốc tế và hợp tác quốc tế cấp địa phương trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong hoạt động giao lưu nhân dân.

2. Tăng cường xây dựng, giới thiệu, quảng bá thành tựu, tiềm năng của tỉnh, hình ảnh con người và quê hương Bắc Giang với bạn bè quốc tế

- Tranh thủ tối đa các kênh thông tin của các cơ quan Trung ương, đặc biệt là Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; cơ quan đại diện ngoại giao các nước tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế có quan hệ hợp tác với tỉnh, các doanh nghiệp và cá nhân có uy tín để quảng bá hình ảnh, thiện chí hợp tác và thế mạnh phát triển của tỉnh, các địa phương trong tỉnh tới các địa phương có tiềm năng thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương.

- Xây dựng hệ thống thông tin giới thiệu về điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội của tỉnh và các lĩnh vực cần thu hút, hợp tác phát triển của tỉnh, các huyện, thành phố với hình thức phong phú, hấp dẫn, thuyết phục (ấn phẩm in, video, bản trình chiếu,...) ngôn ngữ phù hợp với các đối tác có tiềm năng hợp tác để thuận lợi trong quảng bá thông tin, tìm hiểu lẫn nhau. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả quảng bá thông tin của Cổng thông tin điện tử của tỉnh; xây dựng Cổng thông tin đa ngôn ngữ của các ngành: Ngoại vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giáo dục và Đào tạo và của các huyện, thành phố.

- Tham gia một cách có hiệu quả các sự kiện, hoạt động đối ngoại trong nước, nước ngoài, các hoạt động do các tổ chức, cá nhân nước ngoài tổ chức. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức trong nước và quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tổ chức các hoạt động, các sự kiện đối ngoại tại tỉnh, đồng thời mời các đối tác nước ngoài tham dự, tham gia các hoạt động văn hóa, quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh.

- Lập cơ sở dữ liệu và trao đổi đầu mối liên lạc về đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch,... để cung cấp cho các cơ quan đại diện ngoại giao của các nước tại Việt Nam, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các địa phương nước ngoài quan tâm hợp tác. Thiết lập kênh thông tin giữa cơ quan ngoại vụ của hai địa phương để duy trì trao đổi thông tin giữa hai bên.

3. Tích cực tìm kiếm, lựa chọn, kết nối với đối tác địa phương nước ngoài phù hợp và thiết lập quan hệ hợp tác

- Xác định các lĩnh vực thế mạnh, lĩnh vực có khả năng và nhu cầu hợp tác quốc tế của tỉnh và các huyện, thành phố để tìm kiếm, lựa chọn đối tác địa phương nước ngoài phù hợp, trao đổi thiện chí hợp tác. Đối với tỉnh, chú trọng tới

các đối tác đã có trao đổi thiện chí, trao đổi thông tin hợp tác, đã có các hoạt động hợp tác thực tế và theo định hướng của Trung ương. Đối với các huyện, thành phố, quan tâm tìm kiếm các đối tác có tiềm năng hợp tác theo từng khu vực như:

+ Thành phố Bắc Giang: Ưu tiên hợp tác về các lĩnh vực phát triển đô thị, xây dựng đô thị thông minh, thương mại, dịch vụ, công nghệ, giao lưu văn hóa với các địa phương nước ngoài đã trao đổi thiện chí hợp tác, địa phương của các nước: Hàn Quốc, Singapore.

+ Các huyện Việt Yên, Yên Dũng: Ưu tiên hợp tác phát triển công nghiệp, xây dựng khu công nghiệp - đô thị với địa phương của các nước như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore.

+ Huyện Lục Ngạn: Ưu tiên hợp tác trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thu hoạch, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản với các địa phương của các nước: Trung Quốc, Israel, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc.

+ Các huyện Hiệp Hòa, Lạng Giang, Tân Yên, Yên Thế, Lục Nam, Sơn Động: Hợp tác với các địa phương nước ngoài phù hợp với tiềm năng, thế mạnh, định hướng và nhu cầu phát triển của địa phương.

- Thông qua các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài, xác định những địa phương nước ngoài có tiềm năng, thế mạnh tương đồng và tương hỗ, có thiện chí hợp tác.

- Chủ động trao đổi thiện chí hợp tác với địa phương đối tác. Tiếp nhận và xử lý thông tin của các địa phương nước ngoài có thiện chí hợp tác với tỉnh và các huyện, thành phố để đánh giá mức độ phù hợp trong thiết lập quan hệ hợp tác, xác định những nội dung, lĩnh vực tiềm năng hợp tác giữa hai bên, những vấn đề hai bên cùng quan tâm hoặc có lợi thế hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau.

- Tổ chức các buổi làm việc, các hội nghị, hội thảo trực tiếp và trực tuyến với địa phương đối tác ở các cấp độ: chuyên viên, lãnh đạo để tăng cường thông tin, hiểu biết lẫn nhau, nhất là trong các lĩnh vực hai bên có thế mạnh, cùng quan tâm, có định hướng hợp tác phát triển.

- Đánh giá tính phù hợp, tính khả thi của các lĩnh vực dự kiến hợp tác với tiềm năng, thế mạnh, nhu cầu phát triển của tỉnh và các địa phương trong tỉnh. Phân công đơn vị đầu mối, chủ trì tham mưu các lĩnh vực dự kiến hợp tác với địa phương nước ngoài. Giao cơ quan chuyên môn hoặc cơ quan đầu mối của hai bên xây dựng dự thảo thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa hai địa phương.

- Trao đổi, học tập kinh nghiệm về xây dựng nội dung hợp tác cấp địa phương của một số tỉnh, thành phố trong nước; trao đổi với các cục, vụ thuộc Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan về các nội dung dự kiến hợp tác với địa phương nước ngoài cho phù hợp với chủ trương, định hướng đối ngoại của Đảng và Nhà nước; định hướng phát triển các lĩnh vực chuyên ngành.

- Nghiên cứu, phối hợp với địa phương đối tác xây dựng nội dung hợp tác giữa hai địa phương trên cơ sở nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau và vì lợi ích của cả hai bên. Lựa chọn lĩnh vực hợp tác khả thi, có hiệu quả thiết thực, đảm bảo

nguồn lực cả hai phía để thực hiện; chú trọng đến những nội dung hợp tác có tính chất lâu dài, trọng điểm.

- Trên cơ sở nội dung hợp tác được hai bên thống nhất, triển khai xây dựng hồ sơ xin chủ trương của cấp có thẩm quyền về việc thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài. Thực hiện quy trình xin phép ký kết thỏa thuận quốc tế theo đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức đoàn ra hoặc đón đoàn vào để ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế giữa hai địa phương hoặc tổ chức ký kết trực tuyến theo điều kiện cụ thể và thống nhất giữa hai bên đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Chủ động, tích cực triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác với địa phương nước ngoài đúng quy định, hiệu quả

- Các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung theo thỏa thuận hợp tác giữa hai địa phương. Duy trì kênh thông tin trao đổi giữa hai địa phương để thống nhất kế hoạch triển khai hợp tác.

- Tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ phối hợp với địa phương đối tác đánh giá hiệu quả hợp tác để điều chỉnh, bổ sung các nội dung hợp tác phù hợp với yêu cầu, định hướng phát triển của hai bên.

5. Đầu tư nguồn lực phù hợp cho công tác hợp tác cấp địa phương

- Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác đối ngoại của tỉnh; bố trí lãnh đạo phụ trách và cán bộ làm công tác đối ngoại tại các sở, ngành, các huyện, thành phố; nâng cao vai trò, xác định rõ nhiệm vụ của cán bộ làm công tác đối ngoại trong tham mưu hợp tác với các địa phương nước ngoài.

- Nghiên cứu thành lập Ban Chỉ đạo hợp tác quốc tế cấp địa phương do một đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, thành viên là lãnh đạo các sở, ngành tỉnh có liên quan.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác đối ngoại của tỉnh và các huyện, thành phố, đội ngũ cán bộ, cộng tác viên biên phiên dịch phục vụ công tác trao đổi thông tin hợp tác với các địa phương nước ngoài.

- Nâng cao khả năng tìm hiểu, khai thác thông tin về địa phương đối tác để định hướng nội dung hợp tác với địa phương nước ngoài.

- Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai các hoạt động hợp tác với địa phương nước ngoài. Tranh thủ các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp phục vụ các hoạt động giao lưu, hợp tác với các địa phương nước ngoài.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Tổng kinh phí thực hiện đề án là: 43.356.000.000 đồng, trong đó:

+ Từ nguồn ngân sách là 31.956.000.000 đồng, gồm:

Ngân sách tỉnh: 19.234.000.000 đồng;

Ngân sách huyện: 12.722.000.000 đồng.

+ Từ nguồn xã hội hóa là 11.400.000.000 đồng.

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện được cấp theo quy định và các nguồn xã hội hóa.

- Hằng năm, Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán ngân sách phục vụ cho hoạt động hợp tác quốc tế cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố đưa dự toán kinh phí thực hiện hợp tác quốc tế cấp huyện vào kế hoạch ngân sách của địa phương.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. CÁC SỞ, CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH

1. Nhiệm vụ chung

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc xác định địa phương nước ngoài, lĩnh vực hợp tác, xây dựng dự thảo thỏa thuận hợp tác của tỉnh với các địa phương nước ngoài; tổ chức thực hiện nội dung hợp tác đã ký kết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Hằng năm, dự trù các hoạt động triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác của tỉnh với địa phương nước ngoài đã ký kết; hỗ trợ các huyện, thành phố trong tỉnh hợp tác với địa phương nước ngoài trong kế hoạch hoạt động đối ngoại.

- Hỗ trợ, tư vấn cho các huyện, thành phố về lĩnh vực, nội dung hợp tác với địa phương nước ngoài phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh và các huyện, thành phố.

2. Nhiệm vụ cụ thể của một số sở, cơ quan

2.1. Sở Ngoại vụ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, huyện, thành phố tham mưu việc thực hiện Đề án. Trong năm 2021, xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án. Hằng năm, tham mưu việc ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương trong Kế hoạch đối ngoại của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh thiết lập quan hệ hợp tác cấp tỉnh với địa phương nước ngoài: lựa chọn đối tác, trao đổi thông tin, đề xuất lĩnh vực hợp tác, xây dựng thỏa thuận hợp tác, xin ý kiến cấp có thẩm quyền, tổ chức ký kết và triển khai thực hiện nội dung thỏa thuận.

- Là đầu mối, chủ trì phối hợp tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề xuất Bộ Ngoại giao và các cơ quan Trung ương hỗ trợ tỉnh Bắc Giang, các huyện, thành phố trong tỉnh kết nối với các địa phương nước ngoài phù hợp để xúc tiến thiết lập quan hệ hợp tác. Cung cấp cho tỉnh, các huyện, thành phố thông tin về các địa phương nước ngoài, tham vấn các nội dung, lĩnh vực hợp tác phù hợp với định hướng đối ngoại của Việt Nam và các quốc gia liên quan.

- Chủ trì tham mưu tổ chức các đoàn ra của tỉnh, đón tiếp đoàn vào của các địa phương nước ngoài tới làm việc với tỉnh về hợp tác cấp địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tư vấn cho các huyện, thành phố lựa chọn địa phương nước ngoài phù hợp để thiết lập quan hệ hợp tác; hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố trong quá trình trao đổi, thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài.

- Theo dõi, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh kết quả thực hiện Đề án, những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong thiết lập và triển khai hợp tác cấp địa phương cấp tỉnh và cấp huyện để kịp thời giải quyết.

- Phối hợp tham mưu củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại; tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác ngoại về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu hợp tác với địa phương nước ngoài.

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh, đặc biệt là các kênh thông tin tiếng nước ngoài để quảng bá hình ảnh, thương hiệu của tỉnh, thông tin, hình ảnh của các địa phương trong tỉnh tới các đối tác nước ngoài phục vụ việc thiết lập hợp tác quốc tế cấp địa phương.

- Tham mưu hợp tác về công nghệ thông tin, chuyển đổi số với các địa phương nước ngoài.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu triển khai các hoạt động văn hóa đối ngoại, tổ chức và tham gia các sự kiện giao lưu văn hóa, thể thao với các địa phương nước ngoài, quảng bá các di sản văn hóa; hợp tác đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng huấn luyện viên, vận động viên thể thao; hợp tác hợp phát triển du lịch.

2.4. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Hội hữu nghị song phương và các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh một số địa phương nước ngoài có tiềm năng hợp tác với tỉnh và triển khai các bước thiết lập quan hệ hợp tác cấp địa phương thông qua kênh đối ngoại nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân giữa tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài tỉnh thiết lập quan hệ hợp tác; hỗ trợ các huyện, thành phố triển khai hoạt động đối ngoại nhân dân ở cấp huyện.

2.5. Công an tỉnh

- Đóng góp ý kiến vào dự thảo thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh, các huyện, thành phố và địa phương nước ngoài.

- Chủ trì công tác đảm bảo an ninh, an toàn đối với các hoạt động trao đổi, giao lưu giữa tỉnh, các huyện, thành phố của tỉnh với các đối tác nước ngoài và đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại địa phương theo chương trình hợp tác cấp địa phương.

2.6. Sở Tư pháp

Tham gia ý kiến đối với nội dung dự thảo thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh, của các huyện, thành phố đúng quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp với luật pháp quốc tế.

2.7. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh trình HĐND bố trí nguồn vốn ngân sách để đảm bảo kinh phí thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế cấp địa phương hằng năm phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ bố trí kinh phí thực hiện Đề án đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả theo Luật Ngân sách Nhà nước.

- Hướng dẫn các huyện, thành phố sử dụng ngân sách được giao của địa phương triển khai các nội dung của Đề án.

II. UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

1. Phổ biến, quán triệt nội dung của Đề án, nhất là sự cần thiết tăng cường hợp tác quốc tế cấp địa phương với địa phương nước ngoài nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

Triển khai nội dung các bản thỏa thuận hợp tác do tỉnh ký kết với các đối tác nước ngoài có liên quan đến địa phương. Kịp thời thông tin, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan để được hướng dẫn, giải quyết các vấn đề liên quan tới hợp tác với các địa phương nước ngoài.

2. Đối với thành phố Bắc Giang và các huyện Yên Dũng, Việt Yên, Lục Ngạn: Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xong trong năm 2021.

3. Đối với các huyện Hiệp Hòa, Lạng Giang, Tân Yên, Yên Thế, Lục Nam, Sơn Động: Căn cứ khả năng, nhu cầu để xác định đối tác hợp tác, nội dung hợp tác phù hợp và xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế cấp địa phương của đơn vị mình cho phù hợp.

4. Sau khi thiết lập quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài, các huyện, thành phố ngoài việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Đề án, cần quan tâm thực các nội dung sau:

- Hằng năm, kể từ năm 2022 đưa nội dung các hoạt động hợp tác quốc tế cấp địa phương vào kế hoạch hoạt động đối ngoại của huyện, thành phố.

- Bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động hợp tác với địa phương nước ngoài.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan trong việc xác định địa phương nước ngoài, lĩnh vực hợp tác.

- Triển khai các hoạt động trao đổi thông tin, cùng đối tác xây dựng thỏa thuận hợp tác, trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho phép ký kết đúng quy định.

- Sau khi ký kết thỏa thuận hợp tác với đối tác nước ngoài, các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện thỏa thuận của cấp mình gắn với việc thực hiện các nội dung trong thỏa thuận hợp tác của cấp tỉnh có liên quan đến đơn vị đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

Trên đây là Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh yêu cầu các sở, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh đến UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để tổng hợp, chỉ đạo thực hiện./.

CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU
thực hiện Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương
của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2021
2.	Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang và tỉnh Xây Sôm Bun (Lào)	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2021
3.	Kế hoạch tổ chức các sự kiện đối ngoại thường niên tỉnh Bắc Giang	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2022
4.	Kế hoạch thông tin đối ngoại tỉnh Bắc Giang	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
5.	Kế hoạch thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa của Việt Nam giai đoạn 2021-2025	Sở Ngoại vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông	Sau khi Chiến lược được ban hành
6.	Kế hoạch triển khai các thỏa thuận quốc tế (MOU) tỉnh Bắc Giang đã ký kết với các địa phương nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sau khi MOU được ký kết
7.	Kế hoạch quảng bá văn hóa tỉnh Bắc Giang tại nước ngoài	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố	Năm 2022
8.	Kế hoạch hợp tác với địa phương nước ngoài cấp huyện	Thành phố Bắc Giang và huyện Lục Ngạn, Yên Dũng, Việt Yên	Sở Ngoại vụ	Năm 2021